

Số: 02/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 7, ngày 02 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 801/2017/HNST ngày 12 tháng 12 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1987

- Bị đơn: Ông Dương Đức A, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: 1041/94 đường T, khu phố E, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1987

- Bị đơn: Ông Dương Đức A, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: 1041/94 đường T, khu phố E, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng N và ông Dương Đức A thuận tình ly hôn (giấy chứng nhận kết hôn số 145/2012, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/11/2012).

- Về con chung: Có 01 con chung tên Dương Gia P, sinh ngày 09/4/2013.

Giao con chung là trẻ Dương Gia P cho ông Dương Đức A trực tiếp nuôi dưỡng, bà Nguyễn Thị Hồng N cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng.

Cấp dưỡng vào ngày 05 (dương lịch) hàng tháng bắt đầu thi hành vào tháng 01/2018 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng được quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong trường hợp bà N chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì bà N phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Bà N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác nhận không có.

- Nợ chung: Các đương sự xác nhận không có.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng N tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số số AA/2017/0024748 ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Vậy bà N đã đóng đủ tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Quận 7, TPHCM;
- Chi cục THA DS Quận 7, TPHCM;
- UBND phường Tân Hưng, Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (...).

THẨM PHÁN

Đinh Hữu Đức